TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 12-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Thóc

Ông Vũ Thế Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Mào Thị chiến

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nâm Nhùn tham gia phiên tòa:

Ông: Tăng Bá Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Văn Y (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 10 tháng 8 năm 1976 tại Ninh Bình.

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Sơn L, xã Đức L, huyện Nho Q, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Sảng Ph, xã Sà Dề Ph, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Th – sinh năm 1948 và con bà Trần Thị V – đã chết; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ Nguyễn Thị V – sinh năm 1982, con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2019. tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày từ ngày 10/10/2020 đến ngày 19/10/2020 sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó đến ngày 09/3/2021 bị cáo bị bắt, tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Đức D (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 15 tháng 7 năm 1979 tại Thái Bình – *Có mặt tại phiên tòa*

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Huổi N, xã Khổng L, huyện Phong Th, tỉnh Lai Châu;

2. Lò Quỳnh T (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 22 tháng 8 năm 1996 tại Lai Châu – *Có mặt tại phiên tòa*

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Lai H (nay là bản Lao Ch) xã Lê L, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng giữa tháng 6 năm 2020 Lò Quỳnh T – sinh năm 1996 có quen biết Nguyễn Đức D sinh năm 1979. D bảo T ghi số lô, số đề cho D, D sẽ chia phần trăm hoa hồng cho T từ số tiền ghi được, T là người trực tiếp bán số lô, đề cho người chơi, T sẽ chuyển cho D thông qua việc nhắn tin SMS trên điện thoại di động. Cách thức đánh bạc thỏa thuận giữa D và T cụ thể như sau:

- Hình thức chơi lô, đề tư theo cơ cấu giải thưởng của Xổ số nhà nước:

Số đề 2 chữ số: Người chơi mua lựa chọn mua một, hoặc nhiều số tự nhiên từ 00 đến 99, mức tiền mua tùy ý rồi chờ đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng luc 18 giờ 15 phút cùng ngày nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì được trả gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó. Nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

Số đề 3 chữ số (3 càng): Người chơi mua lựa chọn mua một, hoặc nhiều số gồm 3 chữ số tự nhiên bất kỳ (từ 000 đến 999) rồi chờ đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày nếu trùng với 3 dãy số cuối của giải đặc biệt thì người mua được trả gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó, nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

Lô xiên 2, xiên 3: Người mua lựa chọn mua hai hoặc ba số lô ghép lại thành cặp lô xiên với mức tiền tùy ý. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, nếu hai chữ số cuối của các giải thưởng trùng với tất cả các số lô trong cặp lô xiên đã mua thì người mua trung, trúng lô xiên hai được trả tiền gấp 10 lần, trúng lô xiên ba được trả gấp 40 lần. Nếu không trúng người mua mất số tiền đã mua.

- Hình thức chơi lô nhưng Xổ số nhà nước không quy định:

Số lô 2 chữ số (lô điểm – Hình thức này không có theo quy định của Xổ số nhà nước): Người chơi lựa chọn mua một hoặc nhiều cặp số gồm 2 chữ số tự nhiên bất kỳ (cặp số 00 đến 99) mức mua tính theo điểm, mỗi điểm bán ra tương ứng số tiền 23.000 VNĐ. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, nếu số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì người mua trúng lô, khi trúng lô người mua được trả 80.000 đồng/ 1 điểm, nếu thua người mua mất số tiền đã mua.

Đối với Đinh Văn Y do làm công trình ở xa không trực tiếp ra ghi số đề, số lô được, Y có quen biết với T và có thấy T ngồi gần với các quán ghi xổ số nhà nước nên Y đã nhờ Toan đánh đề ba càng, hai càng, lô xiên theo xổ số nhà nước với T, đối với lô điểm Nhà nước không quy định hình thức chơi này nên Y đã đánh bạc trái phép với T. Cụ thể Y dùng số điện thoại 0968740666 nhắn tin đến số điện thoại 0369391451 của T để mua số lô, đề cụ thể như sau:

Ngày 23/6/2020, Y đã mua các số lô điểm với T: 03 số lô 00 + 13 + 87 x 100 điểm = 6.900.000 VNĐ (Hình thức chơi này Xổ số nhà nước không quy định) nên số tiền này là tiền bị cáo Y dùng để đánh bạc trái phép với Toan.

Cùng ngày Y đã mua các số đề theo quy định của nhà nước với T, gồm: 02 số ba càng, được 400.000 VNĐ; 15 số đề, được số tiền 300.000VNĐ; Kết quả mở thưởng xổ số cùng ngày, không có số nào trúng thưởng. Số tiền này là tiền Y nhờ T ghi theo xổ số nhà nước.

Ngày 24/6/2020, Y đã mua các số lô điểm với Toan: 03 số lô 57 + 75 + 97 x 100 điểm = 6.900.000 VNĐ (Hình thức chơi này Xổ số nhà nước không có quy định) nên số tiền này là tiền bị cáo Y dùng để đánh bạc trái phép với T.

Cùng ngày Đinh Văn Y đã nhờ Toan ghi theo xổ số nhà nước: các số đề, gồm: Số đề ba càng: 10 số 3 càng, được số tiền 2.300.000 VNĐ; 12 số đề, được số tiền 2.700.000VNĐ; 01 cặp lô xiên 03 số được số tiền 2.000.000 VNĐ. Kết quả mở thưởng xổ số cùng ngày, Ý trúng 3 càng số 610 với số tiền đã mua là 500.000 VNĐ, theo quy định của nhà nước: trúng thưởng 200.000.000VNĐ; trúng đề số 10 với số tiền đã mua 500.000 VNĐ x 600.000 VNĐ (Xổ số nhà nước quy định đánh 10.000 VNĐ nếu trúng được 600.000 VNĐ) trúng thưởng 30.000.000VNĐ. Trong đó số tiền Đinh Văn Y trúng thưởng là 230.000.000 VNĐ. Số tiền Y đã nhờ T ghi theo đề nhà Nước. T cũng khai nhận Y nhờ T ghi theo xổ số nhà nước.

Các lần đánh bạc bị cáo Y chưa chuyển tiền đánh bạc cho T.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau: Tháng 6 năm 2020 tại bản Phiêng B, xã Lê L, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu, Đinh Văn Y đã hai lần đánh bạc dưới hình thức đánh lô điểm trái phép với Lò Quỳnh T. Cụ thể thực hiện hai lần đánh bạc như sau:

Lần 1: Ngày 23/6/2020, Đinh Văn Y đã mua số lô của T với số tiền 6.900.000VNĐ. Trong các con số lô Y đã mua, không có số nào trúng thưởng.

Lần 2: ngày 24/6/2020, Đinh Văn Y đã mua số lô của T với số tiền 6.900.000 VNĐ. Trong các con số lô Y đã mua, không có số nào trúng thưởng.

Tổng số tiền Y và Toan đánh bạc trong 02 lần là 13.800.000 VNĐ. Số tiền mua số Y chưa thanh toán cho T

Đối với số đề ba càng, hai càng, lô xiên bị cáo Y nhờ Toan ghi theo vé nhà nước, Lò Quỳnh T cũng thừa nhận việc Ý có nhờ T ghi theo xổ số nhà nước nên HĐXX không có căn cứ xem xét.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Đinh Văn Y phạm tội Đánh bạc cùng với Lò Quỳnh T và Nguyễn Đức D, sau khi khởi tố, tại phiên tòa bị cáo Y khai do bị bệnh nặng đã đi chữa bệnh tại bệnh viện nhưng không báo trực tiếp với Công an huyện Nậm Nhùn, do đã hết thời hạn điều tra mà không biết bị can Đinh Văn Y ở đâu nên ngày 20/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã ra Quyết định truy nã đối với bị can và ra quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Đinh Văn Y đến ngày 09/3/2021 thì bị cáo Đinh Văn Y bị bắt và phục hồi điều tra đối với Y.. Đối với Lò Quỳnh T và Nguyễn Đức D đã tách ra và giải quyết trong vụ án khác nên xét thấy trong vụ án này triệu tập T và D với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

+ Tại phiên tòa Lò Quỳnh T khai rằng: T thừa nhận việc bàn bạc với Nguyễn Đức D về việc ghi lô, đề rồi chuyển cho D để hưởng phần trăm hoa hồng, T cũng Thừa nhận Đinh Văn Y có nhắn tin điện thoại nhờ T ghi số đề bà càng, hai càng, lô xiên theo đề Nhà Nước, nhưng T lại chuyển cho D để hưởng tiền công, việc T chuyển số lô, đề cho D bị cáo Y không biết, T cũng không có đưa vé số hay cáp đề gì cho Y. T cũng khai rằng có thỏa thuận với D đối với số đề trái phép khi đánh 10.000VNĐ sẽ trúng thưởng được 700.000 VNĐ, còn đối với Y do Y nhờ đánh đề nhà nước nên Toan khai rằng đánh đề theo tỷ lệ Nhà nước là 10.000VNĐ sẽ trúng thưởng 600.000VNĐ (Quy định giải thưởng của xổ số Nhà nước). Toan cũng thừa nhận có ghi lô điểm với Y, Y cũng thừa nhận việc đánh lô điểm trái với quy định của Nhà nước với T. Tại phiên tòa và trong hồ sơ T khai là chuyển cho Đinh Văn Ý 130 Triệu đồng. Đinh Văn Y và Lò Quỳnh T khai rằng đây là số tiền chuyển cho

nhau qua giao dịch dân sự khác không liên quan đến vụ án và đề nghị HĐXX không xem xét.

+ Ông Nguyễn Đức D tại phiên tòa thừa nhận hành vi của mình có trao đổi với Lò Quỳnh T về việc nhận số lô, số đề từ T. D cũng không hề quen biết với Đinh Văn Y, tại phiên tòa hôm nay D mới biết Y và tại phiên Tòa Y mới biết D.

Về vật chứng thu giữ được của Y đã được bàn giao đến cơ quan thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn trong vụ án khác:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có kèm theo 01 sim, có số IMEI 357678100337502.

Cáo trạng số 13/CT – VKS ngày 19 tháng 4 năm 2021 của VKSND huyện Nậm Nhùn truy tố bị can Đinh Văn Ý về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Y thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến khiếu nại gì.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 17 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt: Bị cáo Đinh Văn Y từ 20 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng Khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự Xét thấy bị cáo Y gia đình đông con và có hoàn cảnh khó khăn không có thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung Áp dụng khoản 3 Điều 321 Phạt bị cáo Đinh Văn Y từ 10 đến 20 triệu đồng.

Đối với số tiền dùng để đánh bạc trái phép của bị cáo Đinh Văn Y là 13.800.000 đồng, số tiền này Y chưa chuyển cho Toan nên buộc Đinh Văn Y tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền làm phương tiện phạm tội với bị cáo số tiền: 13.800.000 đồng *(Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng)*

Về vật chứng áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có số IMEI 357678100337502, có kèm theo 01 sim.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, hiện tại sức khỏe của bị cáo rất yếu, bị cáo đang phải điều trị bệnh tiểu đường hàng ngày phải uống nhiều loại thuốc và đi khám chữa bệnh thường xuyên tại bệnh viện nên bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được trở về với gia đình để vừa lo chữa bệnh và lao động sản xuất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người tham gia tố tụng khác… được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa. Khẳng định Đinh Văn Y đã hai lần đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô điểm với Lò Quỳnh T. Cụ thể thực hiện hai lần đánh bạc như sau:

Lần 1: Ngày 23/6/2020, Đinh Văn Y đã mua số lô điểm của T với số tiền 6.900.000VNĐ. Trong các con số lô Y đã mua, không có số nào trúng thưởng.

Lần 2: ngày 24/6/2020, Đinh Văn Y đã mua số lô điểm của T với số tiền 6.900.000 VNĐ. Trong các con số lô Y đã mua, không có số nào trúng thưởng.

Tổng số tiền Y và T đánh bạc trong 02 lần là 13.800.000 VNĐ. Số tiền mua số Y chưa thanh toán cho T.

Đối với số đề (ba càng, hai càng, lô xiên) bị cáo Y nhờ T ghi theo vé nhà nước, Lò Quỳnh T cũng thừa nhận việc Y có nhờ T ghi theo xổ số nhà nước. Đối với việc Y nhờ T ghi hộ Y theo đề nhà nước trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện rõ ý thức chủ quan của Y là nhờ T ghi hộ Y theo xổ số nhà nước, T cũng biết Y nhờ ghi theo đề nhà nước và các tài liệu trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đều thể hiện là Y nhờ T ghi số đề (Ba càng, hai càng, lô xiên) theo đề nhà nước, Toan đồng ý ghi hộ nên HĐXX không có căn cứ xem xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được

việc đánh lô điểm không được sự cho phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là trái quy định của pháp luật nhưng vì hám lời nên đã thúc đẩy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Đinh Văn Y Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, học hết lớp 7 nên nhận thức pháp luật còn thấp, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì nên HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên bị cáo bị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Đinh VănY giữ vai trò đồng phạm thứ yếu đã hai lần có hành vi đánh bạc cùng với Lò Quỳnh T bằng hình thức ghi lô điểm trái phép, sau khi được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, Do sức khỏe yếu và phải đi khám chữa bệnh thường xuyên tại bệnh viện nên bị cáo đã đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có khai báo với Công an xã Sà Dề Ph, huyện Sìn H nhưng không báo cho Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn là vi phạm và bị truy nã, bắt tạm giam hơn hai tháng. Tại phiên tòa bị cáo có sức khỏe yếu, sau lần vi phạm này bị cáo thể hiện rõ sự ăn năn hối cải và ý thức sẽ tuân thủ, chấp hành đúng các quy định của pháp luật. HĐXX cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân đối với bị cáo trong quá trình lượng hình xét thấy bị cáo đã hai lần phạm tội mỗi một lần số tiền dùng để đánh bạc đều là 6.900.000 đồng là trên mức khởi điểm của tội đánh bạc, sức khỏe của bị cáo yếu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình khó khăn bị cáo cũng là lao động chính nên xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần tạo cho bị cáo cơ hội để tự sửa chữa lỗi lầm, nhận ra tội lỗi của mình cũng như tác hại của hành vi phạm tội để tu trí làm việc, giúp đỡ gia đình và thấy được tính nhân đạo của Nhà nhước ta mà cố gắng cải tạo mình thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng của vụ án:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có kèm theo 01 sim, có số IMEI 357678100337502. Chiếc điện thoại này sau khi phạm tội bị cáo mới mua do chiếc điện thoại lúc phạm tội đã bị hỏng nên xét thấy chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Đinh Văn Y

+ Về vật chứng là số tiền trong các lần phạm tội Đánh bạc chưa được thu giữ trong quá trình điều tra: Buộc bị cáo nộp ngân sách nhà nước số tiền làm phương tiện phạm tội và tiền thu lợi bất chính đối với bị cáo Đinh Văn Y số tiền: 13.800.000 đồng *(Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng)*

[5] Đối với bị cáo Ý: Để tăng cường củng cố tác dụng của hình phạt chính trong việc giáo dục, cải tạo bị cáo HĐXX cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự xét thấy bị cáo Ý gia đình đông con và có hoàn cảnh khó khăn không có thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề liên quan:

Đối với hành vi phạm tội của Lò Quỳnh T và Nguyễn Đức D đã tách ra và giải quyết trong vụ án khác.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 17, Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 328, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Y phạm tội: "Đánh bạc"

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Y 24 (Hai bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ đi 09 ngày tạm giữ từ ngày 10/10/2020 đến ngày 19/10/2020 và 65 ngày tạm giam từ ngày 09/3/2021 đến ngày 12/5/2021 "tổng cộng là 74 ngày X 3 = 222 ngày (quy đổi là 7 tháng 12 ngày)" buộc bị cáo phải chấp hành 16 (Mười sáu) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày xã Đức L, huyện Nho Q, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đức L, huyện Nho Q, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đinh Văn Y.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đinh Văn Y 20 triệu đồng.

4. Về vật chứng của vụ án:

4.1 Trả lại cho Đinh Văn Y – sinh năm 1979, Nơi ĐKHKTT: Thôn Sơn L, xã Đức L, huyện Nho Q, tỉnh Ninh Bình. Chỗ ở: Bản Sảng Ph, xã Sà Dề Ph, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có số IMEI 357678100337502, có kèm theo 01 sim. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2021 giữa Công an huyện Nậm Nhùn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn)*

4.2 Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền là phương tiện phạm tội, tiền thu lợi bất chính từ hành vi pham tội, cụ thể: Buộc bị cáo Đinh Văn Y phải nộp lại số tiền 13.800.000 đồng *(Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng)*

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên qua được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA. HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn